

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH AG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 01/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH AG

- THnh phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Th.

2. Ông Ngô Thanh Ngọc C.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Th - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng H - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HS-ST ngày 04 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

Đỗ Thị L, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Phước Th (đã chết) và bà Phạm Thị C (đã chết); anh chị em ruột có ba người, bị cáo là người thứ ba; chồng Trần Văn N (đã chết); Bị cáo có hai người con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1994

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/01/2021, Đỗ Thị L bị Công an xã Vĩnh Khánh, huyện TS xử phạt vi phạm Hnh chính 1.500.000 đồng về Hnh vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt vào ngày 25/02/2021.

Bị cáo tại ngoại

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Tây, xã Vĩnh Trạch, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

2/ Chị Đặng Thị Đ, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Tây, xã Vĩnh Trạch, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

3/ Bà Nguyễn Thị Út Gi, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

4/ Bà Thái Thị H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Tây, xã Vĩnh Trạch, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

5/ Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp Tây Bình B, xã Vĩnh Chánh, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

6/ Bà Hồ Ngọc S, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp Trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

7/ Bà Võ Thị Đ, sinh năm 1948. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Th, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

8/ Anh Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp Phú An, thị trấn Phú Hòa, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

9/ Chị Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

10/ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: ấp Phú An, thị trấn Phú Hòa, huyện TS, tỉnh AG (có mặt)

11/ Anh Trần Ngọc M, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

12/ Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp Vĩnh THnh, xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, khoảng 14 giờ ngày 12/01/2021, Công an xã Vĩnh Khánh, huyện TS phát hiện tại căn nh của Đỗ Thị L thuộc ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh có Nguyễn Thị N, Đặng Thị Đ, Nguyễn Thị Út Gi, Thái Thị H, Nguyễn Thị Ch, Hồ Ngọc S đang đánh bài được thua bằng tiền trên 02 chiếc bạc nên lập biên bản phạm tội quả tang, cụ thể:

Chiếu bạc thứ nhất gồm: Nguyễn Thị N, Đặng Thị Đ, Nguyễn Thị Út Gi đánh bài tứ sắc với số tiền đánh bạc mỗi ván 10.000 đồng. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 470.000 đồng, 115 bộ bài tứ sắc, 02 chiếc chiếu, 06 cái đĩa. Thu giữ của Nđiện thoại di động hiệu Nokia 260, Đ xe mô tô biển số 67M1-637.39, Gi xe mô tô biển số 67M1-545.50.

Chiếu bạc thứ hai gồm: Thái Thị H, Nguyễn Thị Ch, Hồ Ngọc S đang đánh bài tứ sắc với số tiền đánh bạc mỗi ván 10.000 đồng. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: 10.000 đồng, 05 bộ bài tứ sắc, 02 chiếc chiếu, 03 cái đĩa. Thu giữ của Ch điện thoại di động hiệu Nokia 160, H xe mô tô biển số 55P2-1627.

Ngoài ra, lực lượng còn thu giữ trên người Nguyễn Hoàn Ph 3.660.000 đồng, điện thoại di động Samsung A71, xe mô tô biển số 67M1-169.04; giường ngủ 13.575.000 đồng; Trần Thị Ngọc M điện thoại di động Nokia 160 màu xanh, xe mô tô biển số 67AM-002.06, Đỗ Thị H điện thoại di động Iphone 6S, điện thoại Nokia màu đen; Trần Ngọc M điện thoại Vsmart màu đen, xe mô tô biển số 67M1-518.37; Đỗ Thị L điện thoại di động Vsmart màu xanh; Nguyễn

Thị Ngọc D túi xách màu nâu, hồng bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 3, 550.000 đồng, dây chuyền, lắc tay, nhẫn, bông tai bằng kim loại màu vàng cùng nhiều đồ vật khác có liên quan.

Quá trình điều tra xác định ngày 12/01/2021, Đỗ Thị L bị Công an xã Vĩnh Khánh, huyện TS xử phạt vi phạm Hành chính 1.500.000 đồng về Hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 25/02/2021

Ngày 10/9/2021, Đỗ Thị L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 14.065.000 đồng, 04 chiếc chiếu, 120 bộ bài tứ sắc, 09 cái đĩa. Riêng các vật chứng khác bị thu giữ ngày 13/9/2021, 24/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS đã trả lại cho những người liên quan.

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTS-HS ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Đỗ Thị L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực Hành quyền công tố NH nước tại phiên tòa phát biểu luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, Hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị L mức án từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 2 đến 4 năm.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế thuộc diện khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

N lời N sau cùng, Bị cáo thừa nhận Hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các Hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này, có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp L. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến Hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định Hình vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Đỗ Thị L đã bị xử phạt vi phạm Hình chính về Hình vi đánh bạc vào ngày 12/01/2021, đến ngày 04/5/2021, L tiếp tục tổ chức cho Nguyễn Thị N, Đặng Thị Đ, Nguyễn Thị Út Gi, Thái Thị H, Nguyễn Thị Ch, Hồ Ngọc S tham gia đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nH L thuộc ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh để lấy tiền xâu thì bị phát hiện, bắt quả tang với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 480.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, Hình vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

[3] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

Mọi hình thức đánh bạc, sát phạt nhau để ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và phải bị trừng trị kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo đứng trước phiên tòa là người đã trưởng tHnh, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được Hình vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả, bị cáo đã dùng chính ngôi nH của mình tổ chức 02 chiều bạc cùng lúc cho 6 người chơi, dưới hình thức bài sịp ăn thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 480.000 đồng.

Hình vi bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với Hình vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thuộc tHnh phần lao động nghèo, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần

hạn chế; từ giai đoạn điều tra đến tại phiên tòa đều tHnh khẩn khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đỗ Thị L có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc bị cáo cải tạo tại địa phương không gây nguy hiểm cho xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ, Hnh vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp Hnh hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về Hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn C kinh tế gia đình khó khăn, thực tế bị cáo tổ chức đánh bạc với số tiền không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan C sát điều tra - Công an huyện TS đã thu giữ các tài sản sau:

- Số tiền 14.065.000 đồng;
- 04 chiếc chiếu;
- 120 bộ bài tứ sắc;
- 09 cái đĩa.

Đối với các vật chứng này, áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, phân hóa ra xử lý như sau:

Đối với số tiền 480.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 13.585.000 đồng thu giữ gần chiếu bạc; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định không phải tiền của những người này, do đó cần tuyên bố tịch thu sung vào Nsách NH nước.

Đối với 04 chiếc chiếu, 120 bộ bài tứ sắc, 09 cái đĩa là các vật chứng liên quan đến vụ án nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Thị N, Đặng Thị Đ, Nguyễn Thị Út Gi, Thái Thị H, Nguyễn Thị Ch, Hồ Ngọc S, Võ Thị Đ có Hnh vi tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật. Do những người này chưa bị xử phạt vi phạm Hnh chính về Hnh vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc đã bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc nên Cơ quan C sát điều tra có văn bản đề nghị xử phạt vi phạm Hnh chính. Ngày 15/9/2021, Công an xã Vĩnh Khánh đã ra quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với N, Đ, Gi, H, Ch, S, Đ mỗi người 1.500.000 đồng là có căn cứ.

- Nguyễn Thị Ngọc D có Hnh vi mua bán số lô, số đề với những người tham gia đánh bạc nhưng chưa xác định được nhân thân của họ, Cơ quan C sát điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Th vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 01 tháng 6 năm 2022).

Giao bị cáo Đỗ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khánh, huyện TS, tỉnh AG để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi Hình án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi Hình án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp Hình hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu số tiền 14.065.000 đồng sung vào Nsách NH nước.
- Tịch thu tiêu hủy 04 chiếc chiếu, 120 bộ bài tứ sắc, 09 cái đĩa.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi Hình án dân sự huyện TS quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSTS ngày 01/4/2022).

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử Ph thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi

Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hình án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, đương sự (để thi Hình);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tr